TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1184/2026/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 774/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Trần Q, sinh năm 1975, CCCD 079075006930; Địa chỉ: Số B đường Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Và bà Lý Thị Mỹ V, sinh năm 1974, CCCD 079174017683; Địa chỉ: Số A đường L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 133/2000 quyển số 01 ngày 07/12/2000 do Ủy ban nhân dân Phường G, quận T cũ, nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

[2] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 08/4/2026; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/5/2026; ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; có 01 con chung tên Đặng Gia K, sinh ngày 18/12/2001 đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V tự nguyện ly hôn; có 01 con chung đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 133/2000 quyển số 01 ngày 07/12/2000 do Ủy ban nhân dân Phường G, quận T cũ, nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V có 01 con chung tên Đặng Gia K, sinh ngày 18/12/2001 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V chịu, nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024631 ngày 17/4/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Trần Q và bà Lý Thị Mỹ V đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND khu vực 7 – TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cúc